TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 12-01-2018
V/v tranh chấp Ly hôn và tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN,TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp
2. Bà Nguyễn Thị Lan

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Mỹ Trinh - *Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn.*

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa**:* Bà Trần Thị Thúy Vinh - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 923/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoài T - Sinh năm: 1990 (có mặt)

Địa chỉ: 438A đường N, Tp. Q, tỉnh B.

2.Bị đơn: Chị Cáp Thị Thu T - Sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: 43C đường V, Tp. Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Nguyễn Hoài T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Cáp thị Thu T đăng ký kết hôn số: 75/2015, quyển số: 01/2015 ngày 27/5/2015 tại UBND phường Q, Tp. Q, tỉnh B, tự nguyện, có tìm hiểu thời gian 5 năm. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị T không tôn trọng anh, cha mẹ và cả gia đình anh. Chị T còn chưởi bới xúc phạm cha mẹ anh.Tháng 3/2016 chị T dọn đồ về nhà cha mẹ đẻ ở. Anh vào S làm ăn nhưng vẫn có trách nhiệm với vợ, con nhưng chị T kiếm chuyện gây sự với anh, làm náo động cả khu nhà trọ nên vợ chồng cãi nhau gay gắt. Từ tháng 5/2017 đến nay vợ chồng mâu thuẫn gay gắt và tự sống ly thân đến nay, phần ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai.

Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nữa. Anh không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng với chị T nên anh cương quyết xin ly hôn chị T để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên: Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 07/5/2016, sức khỏe bình thường. Hiện nay cháu T đang ở với chị T. Khi ly hôn anh đồng ý chị T nuôi con chung và anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2018 trở đi cho đến khi cháu T thành niên (đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung: Vợ chồng tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Cáp Thị Thu T trình bày: Thống nhất về thời gian, điều kiện kết hôn như anh T đã khai. Chị và anh T đăng ký kết hôn số 75/2015, quyển số: 01/2015 ngày 27/5/2015 tại UBND phường Q, Tp. Q, tỉnh B, tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường. Đến tháng 9/2016 giữa chị và cha mẹ anh T có mâu thuẫn với nhau nhưng sau đó vẫn bình thường. Anh T vào S làm ăn còn chị ở nhà nuôi con. Nhiều lần chị đề nghị anh T dẫn mẹ con chị vào S sống chung nhưng anh T không đồng ý. Đến giữa tháng 5/2017 anh T mất liên lạc với gia đình, vợ con và bạn bè, công việc đang làm nghỉ ngang không báo trước. Sau đó chị phát hiện trên Zalo anh T có quen người phụ nữ khác và từ đó anh T yêu cầu ly hôn với chị. Chị đã nhiều lần trao đổi với anh T để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng anh T không đồng ý. Vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 5/2017 đến nay anh T không muốn gặp chị. Hiện nay chị không có thai.

Nay anh T xin ly hôn thì chị không đồng ý ly hôn vì chị vẫn còn thương anh T, chị tha thứ cho anh T những gì anh T đã gây ra, vợ chồng về chung sống để lo cho con.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 01 con chung tên: Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 07/5/2016, sức khỏe cháu bình thường. Hiện nay con chung đang ở với chị. Nếu ly hôn chị xin được nuôi con chung và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự giải quyết. Không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn, đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không chấp hành việc có mặt theo triệu tập của Tòa.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:

- Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Hoài T được ly hôn với chị Cáp Thị Thu T.

- Về nuôi con chung:

+ Giao cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 07/5/2016 cho chị Cáp Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Anh Nguyễn Hoài T có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị Cáp Thị Thu T số tiền là 2.000.000đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Tòa không giải quyết.

- Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Anh T phải chịu 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Về tố tụng*: Chị Cáp Thị Thu T - là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Cáp Thị Thu T.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Hoài T và chị Cáp Thị Thu T là hôn nhân hợp pháp. Nay anhT yêu cầu ly hôn với chị T vì tình cảm không còn. Còn chị T không đồng ý ly hôn. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T và chị T đến Tòa để hòa giải tạo điều kiện cho chị T hàn gắn tình cảm vợ chồng với anh T nhưng chị T không đến Tòa. Hơn nữa Tại phiên tòa chị T cũng vắng mặt. Mặc dù chị T không đồng ý ly hôn với anh T nhưng chị T lại bỏ mặc không quan tâm đến cuộc sống hôn nhân và cũng không tìm ra được biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy hôn nhân giữa anh T và chị

T không còn thương yêu, quý trọng, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống vợ chồng. Do đó hôn nhân giữa anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu ly hôn của anh T là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Anh T và chị T có 01 con chung tên: Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 07/5/2016. Quá trình giải quyết vụ án anh T và chị T đều thống nhất nếu ly hôn giao cháu T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 2.000.000đồng. Tại phiên tòa anh T đồng ý thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2018 trở đi cho đến khi cháu T thành niên (đủ 18 tuổi). Hơn nữa cháu T còn nhỏ đang ở với chị T nên cần phải có sự trông nôm, chăm sóc trực tiếp thường xuyên của người mẹ. Xuất phát từ lợi ích về mọi mặt của cháu T. Do đó yêu cầu nuôi cháu T của chị T và được anh T chấp nhận là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên được HĐXX chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Anh T và chị T không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

[5] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoài T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Hoài T và chị Cáp Thị Thu T.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 07/5/2016 cho chị Cáp Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Anh Nguyễn Hoài T có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị Cáp Thị Thu T số tiền là 2.000.000đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 01/2018 trở đi cho đến khi cháu T thành niên (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản..

3. Về tài sản chung: Anh T và chị T không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Hoài T phải nộp 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng án phí theo biên lai số 0005310 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp. Quy Nhơn.

Anh Nguyễn Hoài T phải nộp 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Cáp Thị Thu T vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSNDTP.Quy Nhơn
- UBND P.Q
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương